TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIÊN LƯƠNG
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **205**/2017/QĐST-HNGĐ

Kiên Lương, ngày 15 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 216/2017/TLST-HNGĐ, ngày 21 tháng 11 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Ong H** – sinh năm 1993

Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện K, tỉnh K.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Ng** – sinh năm 1989

Địa chỉ: Ấp H, xã B, huyện K, tỉnh K.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 và 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ong H với anh Nguyễn Ng.

- Về con chung: có 02 người con chung tên là Nguyễn N – sinh ngày 02/11/2012 và Nguyễn Ngh – sinh ngày 09/02/2015.

Ghi nhận sự tự thoả thuận của chị H với anh Ng về việc: Chị H tự nguyện giao cháu Ngh cho anh Ng được tiếp tục nuôi dưỡng; Anh Ng tự nguyện giao cháu N cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con do không có yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom con không ai được cản trở.

Bảo lưu quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ cấp dưỡng và mức cấp dưỡng nuôi con của chị H và anh Ng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về án phí HNGĐ-ST: là 150.000đ, mỗi bên nộp ½, tuy nhiên chị H tự nguyện nộp thay anh Ng và được khấu trừ vào án phí tạm nộp theo biên lai thu số 0001671 ngày 21/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang. Theo đó, chị H được nhận lại số tiền còn thừa là 150.000đ.

3. *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.*

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
-Viện kiểm sát ND H.KL.
- Chi cục THA DS H.KL.
- Các đương sự.
- UBND nơi cấp giấy CNKH
(UBND xã Bình An, H.KL-KG)
-Lưu HS.

Đặng Thị Bích Vân